

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 36/2019/HSST

Ngày: 17/6/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tươi

- Ông Phạm Hữu Kinh

Thư ký phiên tòa : Ông Hồ Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 17/6/2019, tại Hội trường TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/HSST ngày 25/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS ngày 20/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/HSST-QĐ ngày 31/5/2019 đối với bị cáo:

- Họ tên: Lê Đình Ph - Sinh năm 1991.

+ Sinh trú quán: Khối phố 5, phường Điện Nam Tr, thị xã Điện B, Quảng N.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông: Lê Đình K và bà: Nguyễn Thị Ch (cả 2 còn sống). Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị Thu T (1991) và hiện đang có 01con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

III. Những ng- ời tham gia tố tụng:

- Người bị hại:

+ Ông Lê Đình Đ - Sinh năm: 1960 (Có mặt).

+ Ông Lê Đình S - Sinh năm: 1991 (Có mặt).

- Trú tại: Khối 5, phường Điện Nam Tr, thị xã Điện B, tỉnh Quảng N.
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Đình Đ có Luật sư Phạm Ch- Văn phòng Luật sư Đồng Th thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà N. (63 Hoàng Văn Th, thành phố Đà N – Có mặt).
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
 - + Bà Huỳnh Thị Kim Ph – Sinh năm: 1964 (Có mặt).
- Trú tại: Khối 5, phường Điện Nam Tr, thị xã Điện B, tỉnh Quảng N.
- **Người làm chứng:**
 - + Ông Phan Công H - Sinh năm: 1986 (Vắng mặt).
- Trú tại: Khối phố Bình N, phường Điện Nam B, thị xã Điện B, tỉnh Quảng N.
- + Ông Võ Như Kh - Sinh năm: 1994 (Vắng mặt)
- Trú tại: Khối Quảng Lãng 4, phường Điện Nam Tr, thị xã Điện B, tỉnh Quảng N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào tối ngày 03/5/2017, tại khối phố 5, phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn do mâu thuẫn cá nhân nên Lê Đình Ph có hành vi cố ý tông vào cánh cửa cổng bằng sắt, làm cánh cửa cổng bật trúng vào mặt ông Lê Đình Đ làm ông Đ té ngã bị thương tích với tỷ lệ 10%, Ph tiếp tục dùng nhị khúc là hung khí nguy hiểm, đánh vào vùng trán anh Lê Đình S gây tỷ lệ thương tích cho anh S 02%, ông Đ và anh S có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản cáo trạng số 25/CTr-VKS ngày 23/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Lê Đình Ph về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn qua phần xét hỏi và tranh luận công khai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Lê Đình Ph từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 BLHS và Điều 590 BLDS: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Đình Ph về bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho ông Lê Đình Đ số tiền tổng cộng 8.082.000 đồng. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Đình Ph về bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho anh Lê Đình S số tiền tổng cộng là 8.894.000 đồng. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Đình Ph về bồi thường chi phí điều trị cho bà Huỳnh Thị Kim Ph số tiền 719.000 đồng.

- Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy một cây nhị khúc có 02 cán làm bằng gỗ (mỗi cán dài 3cm) được nối bằng sợi xích kim loại dài 10cm.

Người bị hại: Ông Lê Đình Đ và anh Lê Đình S đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nên không có ý kiến bổ sung gì thêm và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Đình Ph đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đề nghị HĐXX áp dụng cho mình nên không bào chữa và tranh luận gì, nhưng xin HĐXX xem xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình cho bị cáo được hưởng án treo có cơ hội lao động lo cho cha mẹ và vợ con.

Người bị hại: Ông Lê Đình Đ và anh Lê Đình S đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Luật sư Phạm Ch là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Đình Đ có ý kiến thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo. Đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại Lê Đình Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim Ph không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Lời khai nhận tội công khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và tang vật được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, qua tranh luận công khai bị cáo đồng ý với lời luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Do đó, HĐXX có đầy đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Đình Ph đã phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Xét hành vi, tính chất của vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Sức khỏe là vốn quý của mỗi con người, bị cáo nhận thức rõ hành vi gây thương tích, gây tổn hại sức khỏe của người khác sẽ bị pháp luật xử lý. Nhưng với bản tính xem thường sức khỏe của người khác và thiếu kiềm chế nên chỉ vì bức xúc việc ông Lê Đình Đ xô đẩy, đuổi mình nên bị cáo đã gây thương tích cho ông Lê Đình Đ 10% và dùng nhíp đánh anh Lê Đình S bị thương tích tỷ lệ 2%. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của các nạn nhân, mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân trên địa bàn nên cần xử lý bị cáo một mức án đủ để răn đe, giáo dục.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn

khai báo nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi sai phạm. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, con bị cáo còn nhỏ tuổi, gia đình kinh tế khó khăn, cha ruột hiện nay đang bị bệnh ung thư và bị cáo hiện nay đang là lao động chính trong gia đình. Gia đình có công cách mạng, bà nội là Mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các Điểm b, i và s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu do bộc phát nhất thời, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và tạo cơ hội cho bị cáo được tự rèn luyện, cải tạo là thỏa đáng.

2] Bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bản thân tự nhận thức hành vi của mình là sai trái nên thành khẩn khai báo đúng với hành vi của mình và không bị sự tác động của người nào khác. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của BLTTHS.

- Về dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình Ph đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho ông Lê Đình Đ số tiền tổng cộng 8.082.000 đồng . (Trong đó: Chi phí thuốc, viện phí điều trị là 1.382.000 đồng; tiền mất ngày công lao động là 2.000.000 đồng (08 ngày x 250.000 đồng/ ngày = 2.000.000 đồng; và bồi thường khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần 5.000.000 đồng). Bồi thường cho anh Lê Đình S số tiền tổng cộng là 8.895.000 đồng (Trong đó: Chi phí thuốc, viện phí điều trị là 895.000 đồng; tiền mất ngày công lao động là 3.000.000 đồng (10 ngày x 300.000 đồng/ ngày = 3.000.000 đồng); và bồi thường khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần 5.000.000 đồng) và bồi thường chi phí điều trị cho bà Huỳnh Thị Kim Ph số tiền 719.000 đồng. HĐXX nhận thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

Về vật chứng vụ án: 01 cây nhị khúc có 02 cán làm bằng gỗ (mỗi cán dài 3cm) được nối bằng sợi xích kim loại dài 10cm. Đây là hung khí bị cáo dùng gây thương tích cho ông Lê Đình S không có giá trị sử dụng nên HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Đình Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- **Áp dụng:** Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS.
- + **Xử phạt:** Lê Đình Ph 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (17/6/2019).

Giao bị cáo Lê Đình Ph cho UBND phường Điện Nam Tr, thị xã Điện B, tỉnh Quảng N quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật THAHS.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật THAHS 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS và Điều 590 BLDS.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Đình Ph với ông Lê Đình Đ, anh Lê Đình S và bà Huỳnh Thị Kim Ph cụ thể như sau:

+ Lê Đình Ph phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Đình Đ số tiền 8.082.000 đồng (tám triệu không trăm tám mươi hai ngàn đồng).

+ Lê Đình Ph phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lê Đình S số tiền 8.895.000 đồng (tám triệu tám trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

+ Lê Đình Ph phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Huỳnh Thị Kim Ph số tiền 719.000 đồng (bảy trăm mười chín ngàn đồng).

Bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0012674 ngày 11/4/2019 của Chi cục THADS thị xã Điện Bàn. Tiếp tục tạm giữ số tiền này của bị cáo để đảm bảo công tác THA.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đình Ph phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 785.000 đồng án phí DSST. Tổng cộng bị cáo Lê Đình Ph phải chịu 985.000 đồng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền làm đơn kháng cáo gửi lên TAND tỉnh Quảng Nam để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân

- TAND tỉnh
- Sở T- pháp
- VKSND thị xã
- THA thị xã
- Công An thị xã
- Ng- ời tham gia tố tụng
- L- u hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lộc